

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện 6 tuần (từ 01/12/2025 - 09/01/2026)

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				5								
	A. Phát triển vận động				3								
	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (TDS)				0								
1	Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay giơ cao/đưa ra phía trước/, lưng /đưa sang ngang/ đưa ra sau/lắc bàn tay; cúi về phía trước, nghiêng/vặn người sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân	KQMD	Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay giơ cao/đưa ra phía trước/, lưng /đưa sang ngang/ đưa ra sau/lắc bàn tay; cúi về phía trước, nghiêng/vặn người sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân	NDCT		TDS: Bài 5: - Hô hấp:Gà gáy - Tay : Hai tay giơ lên cao, hạ xuống - Lưng, bụng: Nghiêng người sang 2 bên trái phải - Chân: Bật tại chỗ		Lớp	Lớp học+ sân chơi	TDS	TDS	TDS	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu				1								
	* Vận động: Bò, trườn				0								
5	Biết bò đến vật cản và trườn qua vật cản (cao 10-15cm, rộng khoảng 20-25cm) bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy đi về chỗ hoặc lấy đồ chơi	TLHD	Bò trườn qua vật cản (cao 10-15cm, rộng khoảng 20-25cm) bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy đi về chỗ hoặc lấy đồ chơi.	NDCT		HĐCĐ: Bò trườn qua vật cản (cao 10-15cm, rộng khoảng 20-25cm) bò tiếp khoảng 2m,.	https://youtu.be/B2DSYlufXXQ	Lớp	Lớp học			HĐCĐ	
	* Vận động: Đi, chạy.				0								
6	Giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô	KQMD	Đi/chạy theo hướng thẳng có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô	NDCT		HĐCĐ: Chạy trong đường hẹp	https://www.youtube.com/watch?v=cRKYMfTexfk	Lớp	Lớp học	HĐCĐ			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
8	Trẻ giữ được thăng bằng khi tham gia vận động đi bước vào các ô.	ĐP	Đi bước vào các ô.	NDCT		HĐCĐ: Đi bước vào các ô.		Lớp	Lớp học		HĐCĐ		
9	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bê vật trên tay	KQMD	Đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bê vật trên tay	NDCT		HĐCĐ: Đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có mang vật trên tay	https://drive.google.com/file/d/1o-Lva6_B3bYXmw8atOv15i9FOPOtBL/view	Lớp	Lớp học			HĐCĐ	
10	Biết chạy thẳng hướng tới đích (khoảng 5-7 m)	NDCT	Chạy theo hướng thẳng (khoảng 5-7m)	NDCT		HĐCĐ: Chạy theo hướng thẳng (khoảng 5-7m)		Lớp	Lớp học		HĐCĐ		
	* Vận động: Tung, ném, bắt				0								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	*Trò chơi vận động				1								
19	Thích chơi các trò chơi vận động. Biết luật chơi, cách chơi, phối hợp chơi với bạn vui vẻ	ĐP	Trò chơi vận động	TLHD	X	HĐNT: Gà tìm chuông; Con gì biến mất; Con vỏi con voi; Voi mẹ voi con; Gà mẹ và gà con; Cắp cua bỏ giỏ; Cáo và thỏ; Trời nắng trời mưa; Cá bơi; Mèo đuổi chuột; Trời nắng trời mưa; Dung dăng dung dẻ; Đá bóng; Về đúng nhà; Chi chi chành chành. TCVĐ: Đá, tung, ném bóng; Bập bênh; Bước vào vòng; Bò chui qua cổng.		Lớp	sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay				2								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
20	Thực hiện được các vận động xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé giấy	NDCT	Thực hiện vận động xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé giấy.	NDCT		HĐCĐ: Chơi với giấy HĐG: Xé thức ăn cho gà Tập rót nước Tập nấu ăn (Khuấy, đảo) Lắc tay đưa bóng vào lỗ	https://www.youtube.com/watch?v=ljDobIaogFk	Lớp	Lớp học	HĐCĐ+HĐG	HĐG	HĐG	
22	Biết dùng các ngón tay để nhón nhặt đồ vật	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	NDCT		HĐC: TC: Nhón nhặt thức ăn cho gà		Lớp	Lớp học	HĐC			
23	Có khả năng vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	KQMĐ	Tập múa dẻo	KQMĐ		HĐG: Tập xoay cuộn cổ tay. Tập VĐ múa kết hợp lời bài hát: Rửa mặt như mèo; Con gà trống		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
24	<i>Vận động bàn tay, cánh tay</i>	ĐP	<i>Vận động bàn tay, cánh tay</i>	ĐP	X	HĐG: - <i>Kéo chun tay</i> - <i>Chơi với túi cát</i> - <i>Trò chơi xe đẩy</i> - <i>Bé chơi quả tạ</i> - <i>Chơi với gậy, vòng</i>	https://www.youtube.com/watch?v=Wm1VO_T5r_c	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
25	<i>Xoay vận mở một số đồ dùng có gien</i>	ĐP	<i>Xoay vận mở một số đồ dùng có gien</i>	ĐP	X	HĐG: Trò chơi: <i>Xoáy mở nắp chai</i>		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
26	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim.	KQMD	Thực hiện vận động nhào đất nặn; vẽ tổ chim	KQMD		HĐG: Vẽ nguệch ngoạc theo ý thích. Trò chơi: Vẽ tổ chim, nặn quả trứng.		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
27	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMD	Thực hiện vận động xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMD		HĐG: Xâu dây các con vật	https://www.youtube.com/watch?v=JUbiXuYraTI	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
28	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cởi cúc, buộc dây	NDCT	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	NDCT		HĐG: Tập cài, cởi cúc, buộc dây		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
29	Biết chấp ghép các hình vào đúng vị trí cho trước, theo mẫu	NDCT	Chấp ghép hình	NDCT		HĐG: Chấp ghép hình		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
30	Chồng, xếp được 6 - 8 khối không đồ	NDCT	Chồng, xếp 6 - 8 khối	NDCT		HĐG: - Xếp chồng đường đi - Xếp chồng (xếp chuồng trại, bồn cây, bể cá...)	https://youtu.be/f2l1Xy4-Q0E	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
32	Biết lật mở từng trang sách	NDCT	Lật mở trang sách	KQMĐ		HĐG: Xem tranh, mở sách, chơi với sách		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				2								
	1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				0								
33	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	KQMĐ		VS-AN - Dạy trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Cho trẻ làm quen một số thức ăn quen thuộc; Cơm, cháo, canh.	https://www.youtube.com/watch?v=l7o3phchArI	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
36	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	NDCT	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	NDCT		VS-AN: Trò chuyện với trẻ về thói quen rửa tay trước khi ăn		Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				1								
39	<i>Trẻ biết bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng nơi quy định</i>	ĐP	<i>Bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng nơi qui định.</i>	ĐP	X	<i>ĐTT/HĐC: Hướng dẫn trẻ bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp ghế đúng quy định</i>		Lớp	Lớp học	ĐTT+H ĐC	ĐTT+H ĐC	ĐTT+H ĐC	
42	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,...)	KQMD	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự đi dép đúng đôi	NDCT		ĐTT: Hướng dẫn trẻ cất lấy giày dép, tự đi dép đúng đôi.	https://www.youtube.com/watch?v=	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
46	Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	NDCT	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	NDCT		VS-AN: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.		Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn				1								
50	Biết không tự ý chạy ra khỏi nhà, cổng trường.	ĐP	Không chạy ta khỏi nhà, cổng trường.	ĐP	X	ĐTT/HĐC: Giáo dục trẻ không chạy ra khỏi nhà, cổng trường.		Lớp	Lớp học	ĐTT+H ĐC	ĐTT+H ĐC	ĐTT+H ĐC	
	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				0								
	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan				0								
54	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT		ĐTT/HĐC: Nghe âm thanh đoán tên con vật, đồ vật; Tiếng kêu ở đâu? Tạo dáng, bắt chước tiếng kêu, Tai ai tỉnh?	https://www.youtube.com/watch?v=Ak5naQJVLJA	Lớp	Lớp học	ĐTT+H ĐC	ĐTT+H ĐC	ĐTT+H ĐC	
	2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi				0								
	*Nhận biết một số con vật quen thuộc				0								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
62	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMD	Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc	NDCT		HĐCĐ: Nhận biết con gà con	https://www.youtube.com/watch?v=zNOzBEZn5E	Lớp	Lớp học+ sân chơi	HĐCĐ			
						HĐCĐ: Nhận biết con cá					HĐCĐ		
						HĐG: Tìm bóng cho tôi; Ghép thẻ các con vật; Bé xâu các con vật; Bé chơi bảng núm gỗ các con vật; Ghép tranh con vật; So hình; Phân biệt con vật to-nhỏ; Con gì biến mất, con gì xuất hiện...				HĐG	HĐG	HĐG	
						HĐNT: Quan sát một số con vật: Con mèo, con gà, con thỏ....				HĐNT	HĐNT	HĐNT	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	*Nhận biết một số loại hoa, quả quen thuộc				0								
63	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMD	Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả quen thuộc	NDCT		HĐNT: Quan sát lá sấu non, lá sấu già, chồi non cây mít, cây vú sữa, hoa kếp, hoa bưởi, hoa tóc tiên, quả khế, quả bưởi, quả vú sữa, quả mít...	https://drive.google.com/file/d/16Q8rAsIwKPL4Rs_gxjxbiLoz4Iryg9Ml/view?usp=sharing	Lớp	sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng				0								
68	Chỉ hoặc lấy đúng đồ chơi có kích thước to / nhỏ theo yêu cầu	KQMD	Kích thước to - nhỏ	NDCT		HĐG: Chơi lồng hộp theo thứ tự to - nhỏ. Chọn các con vật theo kích thước to-nhỏ		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
69	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMD	Màu đỏ, vàng, xanh	NDCT		HĐG: Trò chơi tư duy màu sắc - Chọn các con vật theo màu. - Tháp xếp chồng. - Đồ chơi công nghiệp bộ luân xoắn hạt.		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
70	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Hình tròn, hình vuông	NDCT		HĐCĐ: Dạy trẻ nhận biết hình tròn-hình vuông		Lớp	Lớp học		HĐCĐ		
						HĐC: Ôn NB hình vuông - tròn	https://www.youtube.com/watch?v=o74SDgtOfuw				HĐC	HĐC	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
71	Xác định được vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ	NDCT		HĐCĐ: Nhận biết phía trước phía sau so với bản thân trẻ.		Lớp	Lớp học			HĐCĐ	
					HĐC: Ôn nhận biết phía trước phía sau so với bản thân trẻ.	https://www.youtube.com/watch?v=F4O0s7KisLA						HĐC	
	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				1								
	1. Nghe hiểu lời nói				0								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
85	Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chủ đề "Động vật"	NDCT		HĐCĐ: Kể truyện cho trẻ nghe: Món quà của mèo.		Lớp	Lớp học	HĐCĐ+HĐC			
						HĐCĐ: Kể truyện cho trẻ nghe: Cá và chim		Lớp	Lớp học		HĐCĐ+HĐC		
						HĐC: - Nghe thơ: Chú mèo con, Đàn gà con; Voi và cá voi; Cá vàng; Rong và cá; Con cua đồng - Đồng dao: Con voi. - Truyện: Rùa con tìm nhà; Thỏ con không vâng lời, Thỏ con ăn gì?, Mèo con và đàn cá; - Bài hát: Là con mèo; Chú khỉ con; Chú voi con ở bản Đôn.	https://www.youtube.com/watch?v=Tcf2BpnXkKE	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	
	2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu		0										

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
92	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT	Sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT		SHHN: Trẻ nhắc lại các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp		Lớp	Lớp học	SHHN	SHHN	SHHN	
101	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: "Động vật"	NDCT		HĐCĐ/HĐC: Dạy trẻ đọc bài thơ “Gà gáy”.		Lớp	Lớp học	HĐCĐ+HĐC			
						HĐCĐ/HĐC: Dạy trẻ đọc thơ “Chú thỏ con”.		Lớp	Lớp học			HĐCĐ+HĐC	
						HĐCĐ/HĐC: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Con voi”.		Lớp	Lớp học			HĐCĐ+HĐC	
						HĐCĐ/HĐC: Dạy trẻ đọc bài thơ “Con cua”.		Lớp	Lớp học		HĐCĐ+HĐC		
						HĐC: Bài thơ: - Chú mèo con; - Đàn gà con; - Con cá vàng; - Con cua...		Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp				0								
106	Biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện + Bày tỏ nhu cầu cá nhân + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?"	KQMD	Sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu	KQMD		VS-AN: - Trẻ trả lời câu hỏi: Con muốn gì? (Con muốn đi vệ sinh, Con muốn uống nước...) - Trẻ trả lời câu hỏi: Cái này như thế nào?		Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	4. Làm quen với sách				1								
109	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho trẻ nghe và giở sách cho trẻ xem	ĐP	Muốn được người lớn kể chuyện, xem tranh , lật mở trang sách	ĐP	X	HĐC - Hướng dẫn trẻ biết đề nghị người khác, cách cho trẻ nghe và mở sách cho trẻ xem		Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
110	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	NDCT	Xem tranh ảnh và gọi tên các nhân vật	NDCT		HĐG: Trò chuyện, xem tranh ảnh, xem video và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động có trong tranh, sách TC: Bắt chước tạo dáng; Chơi với sách		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				1								
	2. Phát triển kỹ năng xã hội				0								
	* Mỗi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi				0								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
116	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	KQMD	Giao tiếp với những người xung quanh, Chơi thân thiện với bạn	KQMD		HDG: Tạo tình huống và cho trẻ thực hành nói chuyện với người khác. TC: Nghe điện thoại; Bế em, ru em ngủ, cho em ăn, rót nước cho em; Chọn thực phẩm, chế biến thực phẩm; Cho em búp bê đi chơi; Chăm sóc con vật; Bán hàng về các con vật...		Lớp	Lớp học	HDG	HDG	HDG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
118	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc / gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi	KQMD	Quan tâm đến con vật	NDCT		HĐCĐ: Mèo con đáng yêu.		Lớp	Lớp học	HĐCĐ			
						HĐCĐ: Thỏ con dễ thương		Lớp	Lớp học			HĐCĐ	
						HĐNT: Thực hành cách chăm sóc vật nuôi trong trường: Cho thỏ ăn, mèo ăn, gọi thỏ, mèo		Lớp	sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ				1								
	* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc				0								

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
128	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQMD	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề "Động vật"	NDCT		HĐCĐ/HĐC: Dạy KNCH “Ai cũng yêu chú mèo”		Lớp	Lớp học	HĐCĐ+HĐC			
						HĐCĐ/HĐC: Dạy VĐ bài hát: Con gà trống		Lớp	Lớp học	HĐCĐ+HĐC			
						HĐCĐ/HĐC: Dạy KNCH “Con cua”		Lớp	Lớp học		HĐCĐ+HĐC		
						HĐCĐ/HĐC: Dạy KNCH “Cá vàng bơi		Lớp	Lớp học		HĐCĐ+HĐC		
						HĐCĐ/HĐC: Dạy KNCH “Khỉ con lon ton”		Lớp	Lớp học			HĐCĐ+HĐC	
						HĐCĐ/HĐC: Dạy KNCH “Con voi”		Lớp	Lớp học			HĐCĐ+HĐC	
						HĐNT/HĐG: Cho trẻ lắng nghe, hát và biểu diễn kết hợp với các dụng cụ âm nhạc (trống tây, đàn, trang phục biểu diễn..) những bài hát, bản nhạc có giai điệu vui tươi. - Bé làm ca sĩ. Chơi tự do với các đồ chơi ÂN		Lớp	Lớp học	HĐNT+HĐG	HĐNT+HĐG	HĐNT+HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh				1								
140	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình, xếp hình.	KQMD	Xé vụn, vo, vò, dán trang trí hình, xếp hình chủ đề: "Động vật"	NDCT		HĐCĐ: - Dán vảy cá		Lớp	Lớp học		HĐCĐ		
						HĐCĐ: - Dán tai thỏ		Lớp	Lớp học			HĐCĐ	
						HĐG: - Xé thức ăn cho gà. - Xé dán trang trí con vật - Dán tai thỏ - Dán vảy cá - Xếp bể cá. - Xếp chuồng gà.		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
145	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô.	KQMD	Nặn sản phẩm đơn giản về chủ đề .	NDCT		HĐCĐ: Nặn con gà con		Lớp	Lớp học	HĐCĐ			
						HĐG: Nặn những sản phẩm đơn giản về nhánh		Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
146	Làm quen với màu nước	ĐP	Tô màu nước, chấm màu, in bằng màu nước	ĐP	X	HĐCĐ: Tô màu con cua		Lớp	Lớp học		HĐCĐ		
						HĐCĐ: Tô màu con voi		Lớp	Lớp học			HĐCĐ	
						HĐCĐ: Tô màu con mèo		Lớp	Lớp học	HĐCĐ			
						HĐG/HĐC: - Tô tranh màu nước về nhánh - In hình con vật		Lớp	Lớp học	HĐG+H ĐC	HĐG+H ĐC	HĐG+H ĐC	
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG TRONG NĂM HỌC PHÂN BỐ THEO ĐỘ TUỔI				7					46	47	48	
	Trong đó: - Lĩnh vực thể chất				5					20	20	20	
	- Lĩnh vực nhận thức				0					7	9	9	
	- Lĩnh vực ngôn ngữ				1					8	8	8	
	- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội - thẩm mỹ				1					11	10	11	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG									56	56	57	
	- Đón trả trẻ (ĐTT)									4	4	4	
	- Thẻ dục sáng (TDS)									1	1	1	
	- Hoạt động chơi tập (HĐG)									19	19	19	
	- Hoạt động ngoài trời (HĐNT)									5	5	5	
	- Vệ sinh - ăn ngủ (VS -AN)									4	4	4	
	- Hoạt động chiều (HĐC)									12	12	13	
	- Thăm quan dã ngoại (TQDN)									0	0	0	
	- Lễ hội (LH)									0	0	0	
	- Sinh soạt hàng ngày (SHHN)									1	1	1	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung năm	Nguồn	PTCT	Hoạt động chủ đề	TN học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về các điều chỉnh (nếu có)
										Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
										Con vật trong gia đình	Con vật dưới nước	Con vật trong rừng	
	- Hoạt động CTCCĐ									10	10	10	
	+ Giờ thể chất									2	2	2	
	+ Giờ nhận thức									1	2	1	
	+ Giờ ngôn ngữ									2	2	2	
	+ Giờ TCKNXH - TM									5	4	5	

NGƯỜI THỰC HIỆN

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

Trần Thị Linh

Lưu Thị Thắm